

Tuần 22 Tiết PPCT: 85, 86	Ngày soạn: 8/02/2025 Ngày dạy: 10/02/2025
------------------------------	---

Bài 7. GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG VĂN BẢN 1: NHỮNG CÁNH BUỒM

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

a. Năng lực chung: Khả năng giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

b. Năng lực riêng biệt:

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.
- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.
- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện.
- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.
- Năng lực tạo lập văn bản nghị luận văn học.

2. Phẩm chất:

- Yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- KHBD
- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi
- Tranh ảnh về nhà văn, hình ảnh về các loài chim
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

b. Nội dung: HS lắng nghe, trả lời câu hỏi của GV

c. Sản phẩm: Suy nghĩ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS dựa vào các hình ảnh dưới đây và đặt câu hỏi gợi mở, yêu cầu HS trả lời: *Gia đình luôn là nơi chúng ta gắn bó và có nhiều kỉ niệm. Hãy nhớ lại một kỉ niệm sâu sắc giữa em và người thân để chia sẻ với các bạn trong lớp.*



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới: Gia đình – nơi có ông bà, cha mẹ và anh chị em của các con sẽ là nơi nuôi dưỡng, yêu thương, ấm áp nhất trong cuộc đời này. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về văn bản Những cánh buồm để tìm hiểu về những tình cảm yêu thương mà tác giả gửi gắm qua bài thơ nhé.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (70 phút)

Hoạt động 1: Trải nghiệm cùng văn bản

a. Mục tiêu: HS nắm được nội dung của bài học

b. Nội dung: Hs sử dụng sgk, đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV

c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ NV1: Tìm hiểu tác giả, tác phẩm - GV yêu cầu HS dựa vào sgk và hiểu biết của mình, em hãy giới thiệu đôi nét về tác giả Hoàng Trung Thông và văn bản Những cánh buồm. NV2: Đọc văn bản - GV hướng dẫn cách đọc. GV đọc mẫu và yêu cầu 1-2 HS đọc. GV hướng dẫn HS cách ngừng nghỉ, ngắt nhịp, cách thể hiện tình cảm phù hợp với nội dung bài thơ. GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB. NV3: Tìm hiểu văn bản - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc,	I. <u>Trải nghiệm cùng văn bản</u> 1. Tác giả - Tên thật: Hoàng Trung Thông - Năm sinh – năm mất: (1925 – 1993) - Quê quán: Nghệ An - Thơ của ông giản dị, cô đọng, chứa cảm xúc trong sáng. 2. Tác phẩm - Sáng tác: 1963 - Bài thơ được rút từ tập thơ cùng tên. - Thể loại: thơ tự do - PTBD: Tự sự, miêu tả, biểu cảm

hãy trả lời câu hỏi: + <i>Thể loại của văn bản? Những dấu hiệu nào cho em biết thể loại của VB?</i> + <i>Hãy chia bố cục bài thơ.</i> - HS lắng nghe. Bước 2: thực hiện nhiệm vụ + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học Dự kiến sản phẩm: + Bài thơ được viết theo thể thơ tự do, số dòng trong khổ thơ và số chữ mỗi dòng không theo quy tắc. Bước 3: Báo cáo kết quả + HS trình bày sản phẩm thảo luận + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng Gv nhấn mạnh những đặc điểm của thể loại truyện: có đề tài, chủ đề, chi tiết tiêu biểu, các nhân vật được miêu tả về ngoại hình, hành động, tính cách, ý nghĩ, lời nói.	3. Bố cục: 3 phần - P1: từ đầu → vui chơi phơi phới: Cảnh hai cha con đi dạo trên biển. - P2: tiếp theo đến “để con đi”: cuộc trò chuyện giữa hai cha con. - P3: còn lại: Ước của cha con gọi ước mơ của cha khi còn nhỏ
--	--

Hoạt động 2: Suy ngẫm và phản hồi (Tìm hiểu bài thơ)

- a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.
- b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
- c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
NV1: Tìm hiểu cảnh hai cha con đi dạo trên biển Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ - GV đặt câu hỏi gợi mở: + <i>Bài thơ miêu tả khung cảnh thiên nhiên như thế nào? Em cảm nhận về không gian ấy như thế nào?</i> + <i>Tác giả sử dụng nghệ thuật gì trong hai câu thơ: “Bóng cha dài lênh khênh/Bóng con tròn chắc nịch”. Hai câu thơ ấy gợi cho chúng ta suy nghĩ gì về tình cha con?</i> - HS tiếp nhận nhiệm vụ. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi Dự kiến sản phẩm: - Khung cảnh thiên nhiên được mở ra: ánh mặt trời rực rỡ, ước biển xanh, bờ cát mịn, ánh nắng mai hồng Nghệ thuật đối lập: Bóng cha >< bóng con Dài >< tròn Lênh khênh >< chắc nịch Bước 3: Báo cáo kết quả + HS trình bày sản phẩm thảo luận + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả	II. <u>Suy ngẫm và phản hồi</u> 1. Cảnh hai cha con đi dạo trên biển - Không gian: khoáng đạt, rực rỡ, sắc màu của biển xanh và mặt trời chiếu rọi. - Bóng cha và bóng con in trên nền cát mịn. → Nghệ thuật đối lập: Bóng cha >< bóng con Dài >< tròn Lênh khênh >< chắc nịch → cái già nua vì thời gian của thế hệ cha anh như đối lập với cái vững chãi, tự tin của cả thế hệ con cháu. Cha dắt con đi hay chính quá khứ đi bước cho hiện tại, lớp trước nâng bước cho lớp sau. → Nhận xét: con người hòa nhập, chan hòa với thiên nhiên.

Bước 4: Đánh giá kết quả + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)

- a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.
b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.
c. Sản phẩm học tập: Kết quả của HS.
d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS trả lời:
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)

- a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.
b. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi
c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS
d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS: Dựa vào những hình ảnh được gọi ra từ bài thơ, hãy tưởng tượng và miêu tả cảnh hai cha con đi dạo trên biển. Hãy trình bày thành đoạn văn.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT, GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	